

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRIỆU SƠN
TỈNH TH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2022/HS-ST

Ngày: 24 - 3 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN, TỈNH TH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Mạnh Hùng

2. Ông Nguyễn Bá Long

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Huỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Th Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Th Hoá tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Th Hoá, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 02/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Xuân Ng, sinh năm 1980; Tại: xã X, huyện Tr, tỉnh Th Hóa; Nơi cư trú: Thôn Kh, xã X, huyện Tr, tỉnh Th Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Xuân Q và bà Lê Thị S; Có vợ là Nguyễn Thị Hiền (đã chết) và có 01 con; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 14/5/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Th Hóa quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 18/4/2020. Bị bắt tạm giam từ ngày 14/9/2021 cho đến nay; Có mặt.

Bị hại: Ông Lê Xuân Q, sinh năm 1950 và bà Lê Thị S, sinh năm 1954

Cùng địa chỉ: Thôn Kh, xã X, huyện Tr, tỉnh Th Hóa.

Ông Q và bà S ủy quyền cho chị: Lê Thị Th, sinh năm 1987, địa chỉ: SN 10C/355 Nguyễn T phường Đ, TP. Th. Theo giấy ủy quyền ngày 23/3/2022. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ tháng 7/2021 đến tháng 8/2021, Lê Xuân Ng, ở nhà bố mẹ đẻ là ông Lê Xuân Q và bà Lê Thị S. Lợi dụng lúc ông Q, bà S đi vắng, Lê Xuân Ng đã 02 lần lén lút lấy tài sản của ông bà bán lấy tiền tiêu xài, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Ngày 27/7/2021, ông Lê Xuân Q và bà Lê Thị S đi đến nhà con gái ở thành phố Th Hóa, Lê Xuân Ng ở nhà một mình. Đến khoảng 11 giờ ngày 07/8/2021, Lê Xuân Ng đã tháo chiếc tivi nhãn hiệu Samsung 65 inch màu đen đang treo tường của ông Q, bà S xuống. Sau đó, Ng đi dọc đường bê tông liên xã, hướng đi xã Thọ Phú để tìm thuê xe chở ti vi đi bán thì gặp một chiếc xe ô tô taxi loại 07 chỗ đang đậu ở đám cưới gần đó. Ng thuê xe và dẫn người lái xe về nhà để chở ti vi vừa tháo mang đến nhà anh Đào Khả Q, sinh năm 1984, ở phố Thiệu, xã Dân Lý, huyện Triệu Sơn, nói với Q đây là ti vi nhà mình, do cần tiền nên mang bán, Q đồng ý mua với giá 10.000.000 đồng. Số tiền bán ti vi, Ng trả tiền thuê taxi 300.000 đồng, còn lại 9.700.000 đồng S dụng chi tiêu cá nhân.

Lần thứ hai: Do ông Q và bà S chưa về, khoảng 09 giờ ngày 11/8/2021, trên đường đi uống Methanol Trung tâm y tế huyện Triệu Sơn về qua thị trấn Triệu Sơn, Lê Xuân Ng nảy sinh ý định lấy tủ lạnh của bố mẹ mang đi bán lấy tiền tiêu xài nên thuê một người xe ôm không rõ lai lịch, ở thị trấn Triệu Sơn đến nhà chở tủ lạnh mang đi bán. Sau khi người xe ôm và Ng khiêng tủ lạnh lên xe thì Ng nhắn tin cho anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1983, ở thôn Đô Trang, xã Dân Lực, huyện Triệu Sơn đến chở Ng đi cùng với người xe ôm, Ng nói với D “chở tủ lạnh xuống nhà ngoại ở TP. Th Hóa”. Đi được khoảng 1km đến thôn 1, xã Thọ Phú, huyện Triệu Sơn thì Ng thấy tủ lạnh nặng, cồng kềnh chở bằng xe máy không được nên bảo dừng lại và nhờ D gọi xe ba gác đến chở tủ lạnh mang đi bán. Nguyễn Văn D gọi điện cho Nguyễn Hữu H, sinh năm 1985, ở thôn Xuân Tiên, xã Dân Lực, huyện Triệu Sơn (làm nghề lái xe ba gác) đến để chở tủ lạnh cho Ng. Sau đó, Ng trả cho anh D 30.000 đồng, người xe ôm 50.000 đồng rồi những người trên đi về. Khoảng 30 phút sau thì anh H đến, Ng và H khiêng tủ lạnh lên xe ba gác và đi đến nhà anh Đào Khả Q, Ng trả công cho anh H 200.000 đồng. Sau đó, Ng vào nói với Đào Khả Q đây là tủ lạnh nhà mình, do gia đình đang cần tiền gửi vào cho người thân trong miền nam đang cách ly do Covid - 19 nên mang bán, anh Q đồng ý mua với giá 7.000.000 đồng. Số tiền bán tủ lạnh, Ng S dụng chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 12/8/2021, ông Q, bà S về nhà phát hiện mất tài sản nên đã trình báo Cơ quan Công an.

Tại Kết luận định giá tài sản ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND huyện Triệu Sơn kết luận:

- 01 tủ lạnh nhãn hiệu Hitachi R-FG690PGV7X (GBK) đã qua S dụng có giá trị là: 12.500.000đ.

- 01 tivi nhãn hiệu Samsung QLE SMART 4K UltraHDR 65” đã qua S dụng có giá trị là: 17.500.000đ.

Tại bản cáo trạng số 109/CT-VKSTS ngày 25/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Th Hoá đã truy tố Lê Xuân Ng về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn, giữ Ng quyết định truy tố và đề nghị áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, i khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt Lê Xuân Ng từ 24 tháng đến 30 tháng tù; Buộc Ng pH bồi thường cho ông Q và bà S số tiền 30.000.000đ và không áp dụng hình phạt bổ sung là tiền đối với bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo biết hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, nên đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Triệu Sơn, Điều tra viên; Viện Kiểm sát huyện Triệu Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục và thời gian theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Lê Xuân Ng đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai của bị hại, người làm chứng, kết quả định giá và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp; Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời từ tháng 7//2021 đến tháng 8/2021, Lê Xuân Ng đã hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

- **Lần thứ nhất:** Vào ngày 07/8/2021, Lê Xuân Ng trộm cắp 01 chiếc tivi nhãn hiệu Samsung 65 inch màu đen trị giá: 17.500.000đ của ông Lê Xuân Q, bà Lê Thị S, bán cho anh Đào Khả Q 10.000.000đ để tiêu xài cá nhân.

- **Lần thứ hai:** Vào ngày 12/8/2021, Lê Xuân Ng trộm cắp 01 tủ lạnh nhãn hiệu Hitachi trị giá: 12.500.000đ của ông Lê Xuân Q, bà Lê Thị S, bán cho anh Đào Khả Q 7.000.000đ để tiêu xài cá nhân.

Tổng trị giá tài sản mà Lê Xuân Ng trộm cắp 02 lần là: 30.000.000đ.

Như vậy hành của bị cáo Lê Xuân Ng đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”.

Đối với anh Đào Khả Q do không biết chiếc ti vi và chiếc tủ lạnh là tài sản do trộm cắp mà có, khi bán Ng nói chiếc ti vi của nhà mang bán, chiếc tủ lạnh là của nhà mình, do gia đình đang cần tiền gửi vào cho người thân trong miền nam đang cách ly do Covid - 19 nên mang bán. Anh Q đồng ý mua với tổng số tiền 17.000.000đ, sau khi mua do anh làm nghề kinh doanh đồ điện nên anh đã bán lại cả hai tài sản này cho khác đến mua hàng, không biết tên tuổi địa chỉ nên Cơ quan điều tra không thu hồi được. Do anh không có hứa hẹn và cũng không biết là tài sản trộm cắp, vậy anh không có lỗi, nên không xem xét xử lý.

Đối với anh Nguyễn Văn D và anh Nguyễn Hữu H có hành vi chở Lê Xuân Ng đi tiêu thụ tài sản trộm cắp: Do không có hứa hẹn, không biết tài sản do Ng trộm cắp mà có nên hành vi của anh D và anh H không cấu thành tội phạm.

Ngoài ra vào ngày 19/7/2021 Lê Xuân Ng có mượn của bố đẻ là ông Lê Xuân Q chiếc xe mô tô nhãn hiệu VISON BKS 36B5-522.45 để đi có việc, sau đó mang xe đi cầm cố để lấy tiền điều trị vết thương tay. Sự việc sau khi cầm cố chiếc xe về Ng hẹn sẽ chuộc xe về trả cho ông Q nhưng đã bị bắt nên vẫn chưa đưa xe về trả. Ông Q biết Ng cầm cố chiếc xe lấy tiền điều trị vết thương là hợp lý, hợp tình nên ông Q bà S đồng ý cho cầm cố xe. Do hành vi này đã được sự đồng ý của ông Q, nên việc cầm cố chiếc xe không cấu thành tội phạm.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Quyền sở hữu tài sản luôn được pháp luật bảo vệ nhưng Ng đã không bỏ sức lao động chân chính để có được, lợi dụng việc bố mẹ đẻ không có nhà và không có sự quản lý tài sản của chủ sở hữu nên đã lén lút trộm cắp 01 chiếc ti vi và 01 chiếc tủ lạnh của ông Q, bà S nhằm mục đích bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo là nguy hiểm, táo tợn, gây hoang mang tâm lý trong nhân dân và gây mất trật tự xã hội.

Ngoài ra, theo báo cáo của Công an xã Xuân Thịnh, huyện Triệu Sơn cho biết: Lê Xuân Ng là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2017, đi cai nghiện bắt buộc xong năm 2020 nay lại tái nghiện ma túy, thường xuyên tụ tập với các đối tượng phức tạp trên địa bàn, đã nhiều lần vì cần tiền tiêu xài Ng đã dọa đánh bố mẹ đẻ là ông Q bà S, ngoài ra Ng còn mua xăng về dọa đốt nhà của bố mẹ đẻ ép bố mẹ đưa tiền. Hoạt động của Ng gây bức xúc trong nhân dân, gây phức tạp tình hình an ninh

trật tự tại địa bàn xã. Do vậy cần pH được xử lý nghiêm nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo phạm tội nhiều lần, nên cần áp dụng tình tiết phạm tội 02 lần trở lên và phạm tội đối với ông Q là người đủ 70 tuổi trở lên được quy định tại điểm g, i khoản 1 Điều 52 BLHS để tăng nặng trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Ngày 14/5/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Th Hóa quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 18/4/2020, lần phạm tội này chưa được xóa tiền sự. Nên cần xem xét khi quyết định hình phạt.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nên cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

Căn cứ vào nhân thân, mức độ nguy hiểm của tội phạm. Nên cần xử cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục là cần thiết.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định của pháp luật bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy, các bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, không có tài sản riêng, nghiện ma túy. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Hiện nay ông Q và bà S yêu cầu buộc Ng pH bồi thường tổng giá trị chiếc ti vi và chiếc tủ lạnh là 30.000.000đồng. Tại phiên tòa Ng chấp nhận bồi thường số tiền bị thiệt hại. Nên cần chấp nhận sự thỏa thuận, buộc Ng pH bồi thường cho ông Q và bà S số tiền là 30.000.000đồng.

[7]. Bị cáo pH chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, i khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Xuân Ng phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Lê Xuân Ng: 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam: 14/9/2021.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 589; Điều 357 của Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự.

Buộc Lê Xuân Ng pH bồi thường cho ông Lê Xuân Q và bà Lê Thị S số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền pH trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên pH thi hành án còn pH chịu khoản tiền lãi của số tiền còn pH thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về án phí: Áp dụng: Khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; khoản 1, 3 Điều 21, điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Lê Xuân Ng pH chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.500.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người pH thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Th Hóa;
- VKSND huyện Triệu Sơn;
- Công an huyện Triệu Sơn;
- Thi hành án HS; dân sự;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Ngọc Tuấn

